TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **138**/2017/QĐST-HN&GĐ	*Yên Thành, ngày 10 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **172**/2017/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: chị Võ Thị D - Sinh ngày 28 tháng 10 tháng 1976.

Địa chỉ cư trú: xóm TT - xã T - huyện Y - Nghệ An.

- Bị đơn: anh Ngô Sỹ TH - Sinh ngày 28 tháng 5 năm 1974.

Địa chỉ cư trú: xóm TT - xã T - huyện Y - Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54; 55; 81; 82; 83 khoản 1 điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị D và anh Ngô Sỹ TH.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao 04 con chung của vợ chồng là cháu Ngô Thị Lan C – sinh ngày 28/5/2000; Ngô Thị Ly N- sinh ngày 10/01/2004; Ngô Thị Thảo V, sinh ngày 10/5/2007; Ngô Thị Mỹ T sinh ngày 13/01/2014 cho chị Võ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến lúc con chung đủ tuổi trưởng thành tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh Ngô Sỹ TH cho đến lúc có yêu cầu.

Anh TH không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại, chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về quan hệ tài sản:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án Phí: Chị Võ Thị D và anh Ngô Sỹ TH thỏa thuận chị Võ Thị D chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn sơ thẩm của chị D được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0002222, ngày 19/6/2017). Chị D đã nộp đủ án phí, hoàn trả lại cho chị D 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Yên Thành
- UBND xã TT
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Nhung